

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST

Ngày: 21 - 9 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang và bà Nguyễn Thị Hoan

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Tiến M – Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1982 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đăng O (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: tại Quyết định số 1358 ngày 26/5/2005 của UBND tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa người vào Cơ sở giáo dục đối với Phạm Tiến M, thời hạn 24 tháng;

+ Tại Bản án số 08 ngày 29/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xử phạt 3 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

+ Tại Bản án số 56 ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Phạm Tiến M bị bắt tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 01/7/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Lệnh tạm giam số 37 ngày 01/7/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T; (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Tiến M: Ông Vũ Ngọc H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình; Có mặt.

- Người làm chứng: anh Trần Minh Ngh, sinh năm: 1987; (vắng mặt)

- **Người chứng kiến:** ông Cao Duy B, sinh năm: 1954; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 25/6/2021, tổ công tác Công an thành phố T phối hợp với Công an phường Tr tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phường. Khi đến ngõ 1, đường Q, thuộc tổ 2, phường Tr, thành phố T, tổ công tác phát hiện 01 người đàn ông lạ mặt đang đứng một mình, có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân; người đàn ông chấp hành và khai họ tên là Phạm Tiến M và xuất trình thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Tiến M. Khi tổ công tác hỏi M có sử dụng ma túy không, M khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy loại Heroine từ lâu và giao nộp 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên trong có ma túy loại Heroine đang cầm ở tay phải, trước đó M gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết ở công trường cầu vượt thuộc xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mua hộ, mang theo để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, kiểm tra gói giấy nhỏ bọc giấy màu trắng có kích thước (2x1)cm, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, M còn lấy ra số tiền 400.000 đồng từ trong túi quần bên trái phía sau đang mặc giao nộp cùng 01 căn cước công dân. Sau đó, tổ công tác đưa M và vật chứng thu giữ về trụ sở Công an phường Tr lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành mở niêm phong cân xác định chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phạm Tiến M có khối lượng là 0,30 gam, ký hiệu là M gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 522/KLGD-PC09-MT ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2875 gam, là ma túy, loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Tiến M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT – VKS ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Tiến M ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến M từ **24 (hai mươi bốn) đến 27 (hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/6/2021.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 522/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,2389 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước (4 x 4) cm;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tiến M số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng)

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phạm Tiến M trình bày: đối với hành vi của bị cáo Phạm Tiến M đã rõ: Về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo tôi không có ý kiến gì, việc truy tố là đúng người, đúng tội.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tôi đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và xem xét miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo Phạm Tiến M.

Trong quá trình điều tra, anh Trần Minh Ngh trình bày: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/6/2021 anh đang đi trên đường ngõ 1, đường Q theo hướng từ QL 1A đi vào ngõ 1 đến đoạn thuộc tổ 2 phường Tr, thành phố T, anh thấy lực lượng Công an đang đi đến người đàn ông đang đứng một mình phía bên phải đường theo hướng từ QL 1A đi vào ngõ 1, anh dừng lại xem thì lực lượng Công an mời anh làm chứng việc kiểm tra người đàn ông này, anh thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Phạm Tiến M, sinh năm 1982 ở tại thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Tại chỗ anh thấy M xuất trình một căn cước công dân mang tên Phạm Tiến M và khai nhận là người nghiện Heroine, đồng thời anh thấy M giao nộp một gói giấy màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng là ma túy Heroine M vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ tiến hành kiểm gói giấy màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng

công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Phạm Tiến M.

Người chứng kiến là ông Cao Duy B cũng khai nhận đã được Công an mời làm chứng việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của Phạm Tiến M, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa M về trụ sở Công an phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 522/KLGD-PC09-MT ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 25/6/2021, tại ngõ 1, đường Q thuộc tổ 2, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, Phạm Tiến M có hành vi tàng trữ trái phép 0,2875 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA. XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Tam Điệp, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Tiến M có nhân thân rất xấu đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Tiến M.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Phạm Tiến M khai nhận khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, Minh gặp và nói chuyện với 01 người đàn ông lạ mặt. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Minh nhờ người đàn ông mua hộ ma túy loại Heroine; người này đồng ý và chở M đến trước cổng bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Tam Điệp thì dừng lại; M xuống xe đưa cho người đàn ông 200.000 đồng để mua hộ ma túy. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho M 01 gói ma túy loại Heroine bọc ngoài bằng giấy màu trắng rồi điều khiển xe bỏ đi. Do M không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể và không xác định được đặc điểm phương tiện của người đàn ông mua ma túy hộ cho M nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 522/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,2389 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước (4 x 4) cm cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Phạm Tiến M là giấy tờ hợp pháp của M, không liên quan đến hành vi phạm tội; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho M là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Phạm Tiến M. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của Phạm Tiến M không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định song do gia đình bị cáo là hộ cận nghèo của địa phương và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Việc đề nghị của bị cáo là chính đáng do đó cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tiến M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Tiến M **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25 tháng 6 năm 2021.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục của pháp luật, còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 522/KLGD-PC09-MT. Vụ Phạm Tiến Minh, sinh năm 1982, xảy ra ngày 25/6/2021 tại tổ 2, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,2389 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục của pháp luật, còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước (4 x 4) cm;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tiến M số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng)

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chỉ ngày 26 tháng 8 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Miễn 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Tiến M.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú